TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:66/2021/HS-ST
Ngày 27 tháng 9 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- ***TH2nh phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Tạ Văn TH2nh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Thắng - Cán bộ nghỉ hưu.

Bà Nguyễn Thu Hằng -Công chức tư pháp xã Trưng Vương.

- ***Thư ký phiên toà:***Ông Nguyễn Hồng Quân- Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà*:**Bà Vũ Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ tiến H2nh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021.Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 đốivới bị cáo:

Họ và tên: **Chu Đình P**, sinh ngày: 19/8/1982; Giới tính: Nam;Nơi cư trú: Khu 6, xã TH, huyện HH, tỉnh Phú Thọ;Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12;Bố đẻ: Chu Đình K (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị H,sinh năm 1958;Vợ: Trần Thị K, sinh năm 1989;Có 01 con sinh năm 2010;Hiện đều ở khu 6, xã TH, huyện HH, tỉnh Phú Thọ;Gia đình có 4 anh chị em, bị cáo là con thứ ba;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tháng 12/2019, Công an huyện HH, tỉnh Phú Thọ xử phạt H2nh chính về H2nh vi đánh bạc;

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 16/4/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Đặng Duy H, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Khu 4, xã AH, huyện HH, tỉnh Phú Thọ;

2. Anh Triệu Quang Đ, sinh năm1972;

Địa chỉ: Khu 2, xã AH, huyện HH, tỉnh Phú Thọ;

3. Anh Bùi Công T, sinh năm1979;

Địa chỉ: Khu 5, xã AH, huyện HH, tỉnh Phú Thọ;

4. Anh Triệu Hải Đ, sinh năm1980;

Địa chỉ: xã AH, huyện HH, tỉnh Phú Thọ;

5. Anh Lê Anh T,sinh năm 1975;

Địa chỉ: xã AH, huyện HH, tỉnh Phú Thọ;

6. Anh Đặng Tiến Đ,sinh năm 2003;

Địa chỉ: xã AH, huyện HH, tỉnh Phú Thọ;

7. Chị Chu Thị Thanh H2,sinh năm 1995;

Địa chỉ: xã AH, huyện HH, tỉnh Phú Thọ;

(Đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12 /4/2021, Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Phú Thọ nhận được báo cáo của Công an huyện HH, tỉnh Phú Thọ về việc một số công dân thuộc xã AH, huyện HH tố cáo H2nh vi của Chu Đình P, sinh năm 1982, trú tại khu 6, xã TH, huyện HH, tỉnh Phú Thọ đã đưa một số người ở xã AH, huyện HH sang Trung Quốc vào thời gian tháng 8/2020.

Cơ quan An ninh điều tra đã tiến H2nh điều tra và xác định được như sau:

Năm 2012, Chu Đình P, sinh năm 1982, trú tại khu 6, xã TH, huyện HH, tỉnh Phú Thọ đi theo một số người xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc lao động và có quen biết với Nguyễn Thị Thúy Nga, sinh năm 1994, trú tại thôn Tân Tiến, xã Bạch Lưu, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc cũng sang lao động ở Trung Quốc; đến năm 2013 P trở về Việt Nam nH vẫn giữ liên lạc với Nga.

Đến tháng 7/2019, Đặng Duy H, sinh năm 1984, trú tại khu 4, xã AH, huyện HH, tỉnh Phú Thọ đến nH2 P hỏi về việc đi lao động ở Trung Quốc của P và nhờ P đưa H cùng một số người ở xã AH sang Trung Quốc lao động, P đồng ý. P đã liên lạc bằng Zalo với Nga, Nga cho biết làm việc tại xưởng nước ngọt, làm 10h/ngày, lương 4.200 NDT/tháng, chi phí đi sang đến nơi làm việc là 3.600.000đ/người, khi đi không phải làm thủ tục xuất cảnh, nếu ai muốn đi thì P đưa lên Lạng Sơn, Nga sẽ đưa sang nơi làm việc tại Trung Quốc. P đã thông báo lại cho H biết nội dung Nga trao đổi, H nhất trí và dặn P, khi đi cùng H đến gặp những người muốn đi lao động cùng H, thì nói lương 4.000 NDT/tháng, P nhất trí.

Khoảng đầu tháng 8/2019, H đưa P đến nH2 anh Triệu Quang Đ, sinh năm 1972, trú tại khu 2, xã AH, huyện HH, tỉnh Phú Thọ. Tại đây, P gặp anh Bùi Công T, sinh năm 1979, trú tại khu 5, xã AH, huyện HH và một số người cũng ở xã AH, biết việc P đến để đưa người sang Trung Quốc lao động, nên cũng sang hỏi thăm tình hình; P nói với mọi người, làm việc tại xưởng nước ngọt 10h/ngày, lương 4.000 NDT/tháng, chi phí đi sang đến nơi làm việc là 3.600.000đ/người, khi đi không phải làm thủ tục xuất cảnh và không phải mang theo giấy tờ tùy thân; nếu ai muốn đi thì P đưa lên Lạng Sơn, sau đó sẽ có người của P đưa tiếp sang Trung Quốc đến nơi lao động, P cho mọi người số điện thoại của P để liên lạc.

Tối ngày 09/8/2019, anh H mời P đến nH2 anh H ăn cơm, có bạn gái H (không xác định được tên, địa chỉ), anh Bùi Công T, chị Hoàng Thị Giang, sinh năm 1982 (vợ anh T), anh Triệu Quang Đ, mọi người hỏi về thời gian và cách thức đi sang Trung Quốc; P thống nhất là sáng 10/8/2019, ai đi thì sẽ ra km 98 Cao tốc Nội Bài - Lào Cai đi xe khách đến Bắc Ninh, P sẽ đón đưa lên Lạng Sơn, sau đó người của P sẽ đưa tiếp sang Trung Quốc không làm thủ tục xuất cảnh và không phải mang theo giấy tờ tùy thân. Sau đó, P có việc nên đi Bắc Ninh trước.

Theo như đã hẹn với P, sáng ngày 10/8/2019, có 08 người là: anh Đặng Duy H và bạn gái cùng với anh Triệu Quang Đ, Bùi Công T, Triệu Hải Đ, sinh năm 1980, Lê Anh T, sinh năm 1975, Đặng Tiến Đ, sinh năm 2003, chị Chu Thị Thanh H2, sinh năm 1995, đều trú tại xã AH, huyện HH, tỉnh Phú Thọ ra km 98 Cao tốc Nội Bài - Lào Cai đi xe khách đến Bắc Ninh rồi được P đón, chuyển xe đi tiếp lên Lạng Sơn (mọi người tự trả tiền xe), H thu tiền chi phí sang Trung Quốc của mọi người, ai chưa có tiền thì sẽ trừ vào tiền lương sau khi sang Trung Quốc lao động. Khi đến Lạng Sơn, P thông báo với mọi người nếu thuận lợi sẽ đi luôn, nếu không thì phải chờ đến tối mới đi được. P liên lạc với Nga, Nga bảo sẽ cho người đến đón; sau đó có một người đàn ông không quen biết đến nói là người của Nga đưa tiếp mọi người sang Trung Quốc và chụp ảnh để xác nhận những người đi; còn P trở về Bắc Ninh.

Sau khi những người trên được đưa sang Trung Quốc nH công việc không như đã thỏa thuận ở Việt Nam, nên đã đi làm công việc khác. Năm 2020, do dịch Covid 19 ở Trung Quốc diễn biến phức tạp; anh T và Đ, Đ đã trở về Việt Nam và tố cáo H2nh vi của P.

Ngoài ra, P khai nhận, H đã thu của 04 người đi sang Trung Quốc được 14,400,000đ và đưa cho P, nH P đã đưa cho người đàn ông do Nga đưa đến để đưa mọi người sang Trung Quốc; chỉ duy nhất lời khai của P, nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để kết luận về việc P cầm số tiền 14.400.000đ.

Cơ quan điều tra đã tiến H2nh triệu tập đối với Nguyễn Thị Thúy Nga, Đặng Duy H, Triệu Quang Đ, Bùi Công T, Chu Thị Thanh H2 nH H, Đ, T, H2 hiện không có mặt tại địa phương; Nga không thừa nhận việc cùng với P đưa 08 người ở xã AH sang Trung Quốc như lời khai của P; ngoài ra không có căn cứ nào để chứng minh, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để làm rõ.

Xác minh về tài sản: Bị cáokhông có tài sản gì ngoài đồ dùng sinh hoạt thiết yếu.

Cáo trạng số 16/CT-VKS-P1 ngày 13/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đã truy tố Chu Đình P về tội "Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài" theo điểm c khoản 2 Điều 349 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáoChu Đình Pphạm tội "Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài".

Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụngđiểm c khoản 2 Điều 349; điểm s khoản 1, khoản 2Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Chu Đình Ptừ 06 đến07 năm tù.Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 16/4/2021.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Chu Đình P.

Về án phí:Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;điểm a, ckhoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Chu Đình Pphải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng bị cáo rất ân hận về H2nh vi phạm tội của mình, đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thừa nhận H2nh vi phạm tội của mình, không có lời bào chữa nào khác, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.Lời khai của bị cáo phù hợp với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan,phù hợp với các tài liệu thu giữ được như vậy có đủ căn cứ xác định:

Tối ngày 09/8/2019, anh Đặng Duy H H mời P đến nH2 anh H ăn cơm, có bạn gái H (không xác định được tên, địa chỉ), anh Bùi Công T, chị Hoàng Thị Giang, sinh năm 1982 (vợ anh T), anh Triệu Quang Đ, mọi người hỏi về thời gian và cách thức đi sang Trung Quốc; P thống nhất là sáng 10/8/2019, ai đi thì sẽ ra km 98 Cao tốc Nội Bài - Lào Cai đi xe khách đến Bắc Ninh, P sẽ đón đưa lên Lạng Sơn, sau đó người của P sẽ đưa tiếp sang Trung Quốc không làm thủ tục xuất cảnh và không phải mang theo giấy tờ tùy thân. Sau đó, P có việc nên đi Bắc Ninh trước.

Theo như đã hẹn với P, sáng ngày 10/8/2019, có 08 người là: anh Đặng Duy H và bạn gái cùng với anh Triệu Quang Đ; Bùi Công T; Triệu Hải Đ, sinh năm 1980; Lê Anh T, sinh năm 1975; Đặng Tiến Đ, sinh năm 2003; chị Chu Thị Thanh

H2, sinh năm 1995 đều trú tại xã AH, huyện HH, tỉnh Phú Thọ ra km 98 Cao tốc Nội Bài - Lào Cai đi xe khách đến Bắc Ninh rồi được P đón, chuyển xe đi tiếp lên Lạng Sơn (mọi người tự trả tiền xe), H thu tiền chi phí sang Trung Quốc của mọi người, ai chưa có tiền thì sẽ trừ vào tiền lương sau khi sang Trung Quốc lao động. Khi đến Lạng Sơn, P thông báo với mọi người nếu thuận lợi sẽ đi luôn, nếu không thì phải chờ đến tối mới đi được. P liên lạc với Nga, Nga bảo sẽ cho người đến đón; sau đó có một người đàn ông không quen biết đến nói là người của Nga đưa tiếp mọi người sang Trung Quốc và chụp ảnh để xác nhận những người đi; còn P trở về Bắc Ninh.

Sau khi những người trên được đưa sang Trung Quốc nH công việc không như đã thỏa thuận ở Việt Nam, nên đã đi làm công việc khác. Năm 2020, do dịch Covid 19 ở Trung Quốc diễn biến phức tạp; anh T và Đ, Đ đã trở về Việt Nam và tố cáo H2nh vi của P.

H2nh vi của Chu Đình P đã phạm tội "Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài" theo điểm c khoản 2 Điều 349 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt, phạt tù từ 05 năm đến 10 năm theo quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ là đúng quy định pháp luật.

[2]Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, H2nh vi của bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động quản lý H2nh chính của NH2 nước trong lĩnh vực xuất nhập cảnh.H2nh vi đó làm mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải xử lý thật nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm vi phạm quản lý về xuất nhập cảnh nói riêng.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáokhông phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã tH2nh khẩn khai báo, ăn năn hối cải về H2nh vi phạm tội của mình; Bố đẻ của bị cáo được thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹtrách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào H2nh vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử bị cáo hình phạt tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt tương xứng với H2nh vi phạm tội của bị cáo và làm gương cho người khác.

[4] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]Đối vớiĐặng Duy H và bạn gái cùng với anh Triệu Quang Đ, Bùi Công T, Triệu Hải Đ, Lê Anh T, Đặng Tiến Đ, Chu Thị Thanh H2 có H2nh vi xuất cảnh trái

phép tuy nhiên do thời hiệu xử lý vi phạm H2nh chính đã hết nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với các đối tượng này là phù hợp.

Đối với số tiền 14.400.000đ,Đặng Duy H đã thu của 04 người đi sang Trung Quốcvà đưa cho P, nH P đã đưa cho người đàn ông do Nga đưa đến để đưa mọi người sang Trung Quốc; chỉ duy nhất lời khai của P, nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để kết luận về việc P cầm số tiền 14.400.000đ nên không thu hồi của P là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thị Thúy Nga, Cơ quan điều tra đã tiến H2nh triệu tập đến làm việc nH Nga không thừa nhận việc cùng với P đưa 08 người ở xã AH sang Trung Quốc như lời khai của P; ngoài ra không có căn cứ nào để chứng minh nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để làm rõ.

[6] Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án đối với bị cáo như trên là phù hợp nên chấp nhận.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Cácquyết định của Cơ quan An Ninh điều tra; Viện kiểm sát được thực hiện theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều tra viên;Kiểm sát viên, thực hiện việc điều tra, thực H2nh quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự đã đảm bảo khách quan đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Chu Đình P phạm tội "Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài".

[2]Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 349; Điểm s khoản 1, khoản 2Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Chu Đình P 06 (Sáu)năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/4/2021.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Chu Đình P.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Chu Đình Pphải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo có mặtcó quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết ./.

Nơi nhận:
- VKSND Cấp Cao tại HN;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- PC 01 Công an tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư Pháp, Cục THA Dân sự, hình sự;
- Thông báo: UBND nơi bị cáo cư trú;
- Trại Tạm giam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Văn TH2nh